

Cao Bằng, ngày 14 tháng 11 năm 2022

## TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Thực hiện Thông báo số 367/TB-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về thời gian, nội dung, chương trình và phân công chuẩn bị cho Kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

#### 1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định đã quy định rõ các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước. Tại khoản 1 Điều 4 quy định “*Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Việc bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và lộ trình điều chỉnh tính đủ các chi phí hình thành giá dịch vụ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền*”.

Ngày 29 tháng 01 năm 2022 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 156/QĐ-TTg ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.

Do vậy, để các cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Cao Bằng có căn cứ giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch thì việc ban hành “Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng” là cần thiết, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và đúng với các quy định của Pháp luật.

## **2. Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết**

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập: “*Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện*”.

Vậy việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là đúng thẩm quyền.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Việc xây dựng Nghị quyết nhằm mục đích tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

### **2. Quan điểm chỉ đạo việc xây dựng dự thảo nghị quyết**

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết phải đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với hệ thống pháp luật, phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017; Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015; Luật Di sản văn hóa năm 2001; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009; Luật Điện ảnh năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh năm 2009; Luật Thể dục Thể thao năm 2016, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thể dục Thể thao năm 2018; Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017; Luật Thư viện ngày 21 tháng 11 năm 2019; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính

phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch và các văn bản quy phạm pháp luật khác của cơ quan Nhà nước cấp trên.

Xây dựng và ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức và trình tự thủ tục xây dựng văn bản đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo sự chỉ đạo của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng tại Thông báo số 367/TB-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2022 về thời gian, nội dung, chương trình và phân công chuẩn bị cho Kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Dự thảo Nghị quyết được cơ quan soạn thảo nghiên cứu các văn bản liên quan để áp dụng tham mưu xây dựng và đã gửi dự thảo Nghị quyết để xin ý kiến góp ý đến 28 đơn vị (*là các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố*); kết quả đã nhận được văn bản góp ý của 28 đơn vị, trong đó: 23 đơn vị nhất trí dự thảo; 05 đơn vị có ý kiến góp ý; cơ quan soạn thảo đã tiếp thu chỉnh sửa tại Báo cáo số 263/BC-SVHTTDL ngày 02 tháng 11 năm 2022 và hoàn thiện Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

3. Dự thảo Nghị quyết được UBND tỉnh triển khai thực hiện lấy ý kiến góp ý của các thành viên UBND tỉnh; kết quả đã nhận được văn bản góp ý của 20 thành viên UBND tỉnh nhất trí dự thảo; trong đó có 03 ý kiến góp ý; cơ quan soạn thảo đã tiếp thu chỉnh sửa theo quy định.

### **IV. BỘ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Bộ cục của dự thảo Nghị quyết**

- Căn cứ ban hành Nghị quyết;
- Nội dung chính của Nghị quyết.

#### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết:**

**2.1. Dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều kèm theo danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (*Chi tiết tại danh mục kèm theo*).

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Uỷ ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### 2.2. Nội dung cơ bản của danh mục dịch vụ sự nghiệp công

Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, gồm 64 dịch vụ, cụ thể như sau:

- Dịch vụ lĩnh vực văn hóa: 34 dịch vụ;
- Dịch vụ lĩnh vực gia đình: 03 dịch vụ;
- Dịch vụ lĩnh vực thể dục thể thao: 09 dịch vụ;
- Dịch vụ lĩnh vực du lịch: 06 dịch vụ;
- Dịch vụ khác thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch: 12 dịch vụ.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Uỷ ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Xin gửi kèm theo Tờ trình gồm:

(1) *Dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (Có danh mục sự nghiệp công kèm theo).*

(2) *Báo cáo số 263/BC-SVHTTDL ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tổng hợp ý kiến góp ý Dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.*

(3) *Báo cáo số 275/BC-SVHTTDL ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng/.*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; CVVX<sub>(1)</sub>, TH (Nhung);
- Lưu: VT, VX (H).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

Số: /NQ-HĐND  
**DỰ THẢO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Cao Bằng, ngày tháng 12 năm 2022*

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG  
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ ...**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Điện ảnh ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh ngày 18 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Thể dục Thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thể dục Thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Thư viện ngày 21 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách*

*Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách*

*Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (*Danh mục chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Uỷ ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Văn hóa- Thể thao và Du lịch, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

Triệu Đình Lê

**Phụ lục**  
**DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH**  
**NHÀ NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC VĂN HÓA, GIA ĐÌNH, THỂ DỤC,**  
**THỂ THAO VÀ DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG**  
*(Kèm theo Nghị quyết số .../NQ-HĐND ngày ... tháng 12 năm 2022  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Thiết yếu	Cơ bản	Căn cứ pháp lý
I	<b>LĨNH VỰC VĂN HÓA</b>			
A	NGHỆ THUẬT BIÊU DIỄN			
1	Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế.	X		
2	Bảo tồn, phục dựng, dàn dựng và tổ chức cuộc thi, liên hoan, biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, truyền thống, tiêu biểu, đặc thù.	X		
3	Sưu tầm, bảo tồn, truyền dạy, phát huy các loại hình nghệ thuật dân gian, truyền thống, tiêu biểu và đặc thù của các dân tộc Việt Nam.	X		
4	Phát động, tổ chức sáng tác tác phẩm tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, tác phẩm nghệ thuật tham gia các cuộc thi, liên hoan, hội thi, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc.	X		
5	Tổ chức các chương trình văn hóa nghệ thuật, ngày hội giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch phục vụ đồng bào đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn	X		
B	VĂN HÓA CƠ SỞ			
6	Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng; tuyên truyền lưu động, cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị.		X	
7	Hỗ trợ đội văn nghệ, câu lạc bộ văn nghệ dân gian trên địa bàn được cử tham gia các sự kiện văn hóa ngoài tỉnh, khu vực và toàn quốc.		X	
8	Tổ chức triển lãm, thi, liên hoan tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh phục vụ nhiệm vụ chính trị.	X		
9	Hỗ trợ các hoạt động sáng tác của văn nghệ sĩ nhằm khuyến khích các tài năng sáng tạo, góp phần hình thành các tác phẩm văn học nghệ thuật tại các trại sáng tác phục vụ nhiệm vụ chính trị.		X	

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Thiết yếu	Cơ bản	Căn cứ pháp lý
10	Hỗ trợ hoạt động sáng tạo và phổ biến, phát hành tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, tác phẩm báo chí chất lượng cao ở trung ương và địa phương.		X	
11	Sản xuất phim phục vụ trẻ em, lực lượng vũ trang, đồng bào đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; sản xuất phim tài liệu, phóng sự chuyên đề và quay tư liệu các sự kiện lớn của đất nước.	X		Luật Điện ảnh năm 2006; Luật Điện ảnh sửa đổi năm 2009
12	Phát hành, phổ biến phim phục vụ nhiệm vụ chính trị.	X		
13	Nghiên cứu, sưu tầm, cập nhật, phổ biến thông tin về trang thiết bị, công nghệ chuyên ngành điện ảnh, cung cấp dịch vụ, kỹ thuật điện ảnh phục vụ nhiệm vụ chính trị, công tác đối ngoại và quản lý.	X		
C	DI SẢN VĂN HÓA			Luật Di sản văn hóa năm 2001; Luật Di sản văn hóa sửa đổi năm 2009
14	Hoạt động sưu tầm, kiểm kê, nghiên cứu, bảo quản, trưng bày, giáo dục, truyền thông của bảo tàng công lập.	X		
15	Bảo vệ, kiểm kê, lập hồ sơ xếp hạng, sưu tầm, nghiên cứu, bảo quản và phát huy giá trị di tích.	X		
16	Tu bồi, phục hồi và phát huy giá trị di tích đã được kiểm kê, xếp hạng.		X	
17	Nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, lập hồ sơ khoa học, tổ chức thực hành, trình diễn và truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể.	X		
18	Thăm dò, khai quật khảo cổ nhằm mục đích nghiên cứu khoa học	X		
19	Giám định tài liệu, di vật, cổ vật phục vụ công tác quản lý và các hoạt động của bảo tàng.	X		
20	Tổ chức hoạt động giám định tài liệu, di vật, cổ vật theo đề nghị hoặc đơn đặt hàng của cá nhân, tổ chức phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước.		X	
21	Nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản, số hóa, biên dịch và phát huy giá trị di sản tư liệu.	X		
22	Xây dựng cơ sở dữ liệu, bộ máy tra cứu, lập báo cáo các loại dữ liệu về di tích và bảo tồn di tích.	X		

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Thiết yếu	Cơ bản	Căn cứ pháp lý
23	Lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.	X		
24	Kiểm kê, đăng ký, lập hồ sơ đề nghị công nhận bảo vật quốc gia		X	
25	Bảo tồn, phục dựng, tái hiện và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc; sưu tầm, bảo quản, trưng bày giới thiệu các tài liệu, hiện vật văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào các dân tộc Việt Nam.	X		
26	Bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai mọt.	X		
D	THƯ VIỆN			Luật Thư viện năm 2019
27	Xây dựng, xử lý, bảo quản tài nguyên thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống tra cứu thông tin tại thư viện công lập.	X		
28	Cung cấp tài nguyên thông tin tại thư viện và phục vụ lưu động ngoài thư viện, phục vụ người khuyết tật.	X		
29	Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ thư viện và dịch vụ hỗ trợ học tập, nghiên cứu.		X	
30	Tổ chức sự kiện, biên soạn thư mục, trưng bày, triển lãm, tuyên truyền, giới thiệu sách, báo, tư liệu thư viện phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn trong nước và quốc tế.	X		
31	Tổ chức dịch vụ thư viện lưu động, luân chuyển tài nguyên thông tin, tiện ích thư viện phục vụ đồng bào đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.	X		
32	Sưu tầm, bảo quản và phát huy giá trị tài liệu cổ, quý hiếm, các bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học.	X		
33	Phát triển thư viện số, tài nguyên thông tin dùng chung, tài nguyên thông tin mở, liên thông thư viện trong nước và nước ngoài.		X	
34	Chuyển giao, khai thác quyền tác giả, quyền liên quan phục vụ công tác quản lý nhà nước.		X	
II	LĨNH VỰC GIA ĐÌNH			
1	Tổ chức các sự kiện của Việt Nam và quốc tế liên quan đến lĩnh vực gia đình.		X	

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Thiết yếu	Cơ bản	Căn cứ pháp lý
2	Hỗ trợ các hoạt động của các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.		X	
3	Cung cấp các sản phẩm truyền thông về giáo dục đời sống, đạo đức, lối sống trong gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình.	X		
III	<b>LĨNH VỰC THỂ DỤC, THỂ THAO</b>			Luật Thể dục Thể thao năm 2016; Luật Thể dục Thể thao sửa đổi năm 2018
1	Tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia.	X		
2	Thực hiện giám định khoa học đánh giá trình độ tập luyện thể thao cho vận động viên thể thao thành tích cao.	X		
3	Khám, chữa bệnh, điều trị chấn thương cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập huấn và thi đấu (ngoài danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Y tế chủ trì).	X		
4	Tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao.		X	
5	Bảo đảm điều kiện tập luyện thể dục, thể thao cho các đối tượng chính sách tại thiết chế thể thao cơ sở.		X	
6	Bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, thể thao đặc thù.		X	
7	Tổ chức các đại hội thể thao, các giải thi đấu thể thao trong nước và quốc tế do Việt Nam đăng cai.		X	
8	Hướng dẫn phòng tránh chấn thương trong tập luyện thể dục, thể thao.	X		
9	Hướng dẫn chế độ dinh dưỡng đặc thù trong tập luyện thể dục, thể thao (đối với lượng lượng vũ trang là dịch vụ thiết yếu)		X	
IV	<b>LĨNH VỰC DU LỊCH</b>			Luật Du lịch năm 2017
1	Xúc tiến, quảng bá du lịch ở trong nước và ngoài nước.		X	
2	Phát triển thương hiệu du lịch quốc gia và địa phương.		X	

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Thiết yếu	Cơ bản	Căn cứ pháp lý
3	Tổ chức, tham gia các sự kiện du lịch quy mô liên vùng, quốc gia.		X	
4	Bảo vệ, tôn tạo, phát triển giá trị tài nguyên du lịch		X	
5	Tổ chức thông tin hỗ trợ khách du lịch và phát triển du lịch cộng đồng.		X	
6	Tổ chức khảo sát, thu thập dữ liệu, tài liệu, điều tra tài nguyên du lịch, thị trường du lịch.	X		
V	<b>DỊCH VỤ KHÁC THUỘC LĨNH VỰC VĂN HÓA, GIA ĐÌNH, THỂ DỤC, THỂ THAO VÀ DU LỊCH</b>			
A	<b>Đào tạo</b>			
1	Đào tạo nguồn nhân lực tài năng trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao ở trong nước và nước ngoài.	X		
2	Tổ chức hội thi tài năng học sinh, sinh viên trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.		X	
3	Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy sư phạm chuyên ngành đối với giảng viên, giáo viên, huấn luyện viên trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.		X	
4	Đào tạo nhân lực chuyên sâu, chất lượng cao trong lĩnh vực du lịch, thể thao.		X	
5	Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, các đối tượng liên quan thuộc các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.	X		
B	<b>Khoa học, công nghệ và môi trường</b>			
6	Nghiên cứu các chương trình, đề tài, dự án, đề án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp (cấp quốc gia, cấp bộ và cơ sở) các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.	X		
7	Các chương trình, dự án, nhiệm vụ môi trường, đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu trong các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.	X		
8	Nghiên cứu và chuyển giao khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.	X		

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Thiết yếu	Cơ bản	Căn cứ pháp lý
C	<b>Các dịch vụ khác</b>			
9	Quảng bá về văn hóa, gia đình, thể thao Việt Nam ở nước ngoài.	X		
10	Tổ chức sự kiện văn hóa đối ngoại ở trong và ngoài nước.		X	
11	Xuất bản, công bố sản phẩm, ấn phẩm thuộc các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch phục vụ nhiệm vụ chính trị.	X		
12	Xây dựng, duy trì hoạt động, cung cấp thông tin của hệ thống thông tin và truyền thông quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch.		X	

Cao Bằng, ngày 02 tháng 11 năm 2022

### BÁO CÁO

#### Tổng hợp ý kiến góp ý Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện công văn số 2532/UBND-TH ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo báo cáo, nghị quyết trình kỳ họp thường lệ cuối năm của HĐND tỉnh khóa XVII, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và gửi xin ý kiến góp ý đến 28 đơn vị (*là các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố*); kết quả đã nhận được văn bản góp ý của 28 đơn vị, trong đó: 23 đơn vị nhất trí dự thảo; 05 đơn vị có ý kiến góp ý; cơ quan soạn thảo đã tiếp thu chỉnh sửa và tổng hợp như sau:

TT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình
I	Các đơn vị có ý kiến góp ý (05 đơn vị)		
1	Sở Nội vụ (Công văn số 2418/SNV-TTr ngày 21/10/2022)	<p><b>1. Đổi với dự thảo Tờ trình</b></p> <p>Tại điểm 1 mục III (trang 3): Đề nghị xem xét sửa nội dung “<i>Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo trình tự, thủ tục của Luật số 63/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội</i>” thành “<i>Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành</i>”.</p> <p><b>2. Đổi với danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước</b></p> <p>Đề nghị xem xét sửa nội dung tại một số dịch vụ thuộc lĩnh vực thể dục, thể thao để phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, cụ thể:</p> <p>Tại dịch vụ số 1: Sửa nội dung “<i>Tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động</i>”</p>	<p><b>1. Đổi với dự thảo Tờ trình</b></p> <p>Dự thảo Nghị quyết là văn bản cá biệt, do đó cơ quan soạn thảo đã tiếp thu nội dung Công văn số 1221/STP-XDVB&amp;PBGDPL ngày 24/10/2022 của Sở Tư pháp, đã rà soát và lược bỏ các nội dung có liên quan đến xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p><b>2. Đổi với danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước</b></p> <p>- Đề nghị giữ nguyên theo Dự thảo</p> <p>- Lý do: <i>Tuyển chọn, đào tạo, huấn</i></p>

	<p><i>viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia” thành “Tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao của tỉnh Cao Bằng”.</i></p>	<p><i>luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia phải được thực hiện từ địa phương, cơ sở; đây là nhiệm vụ của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các địa phương đã và đang thực hiện và phát triển thể thao thành tích cao, trong đó có tỉnh Cao Bằng (Theo Kế hoạch số 2247/KH-UBND ngày 09/9/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng Kế hoạch phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020 - 2025).</i></p>
	<p>Tại dịch vụ số 8: Sửa nội dung “<i>Tổ chức các đại hội thể thao, các giải thi đấu thể thao trong nước và quốc tế do Việt Nam đăng cai”</i> thành “<i>Tổ chức các đại hội thể thao, các giải thi đấu thể thao trong nước và quốc tế do tỉnh Cao Bằng đăng cai”.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Đề nghị giữ nguyên theo Dự thảo</b></li> <li>- <b>Lý do:</b> Khi tổ chức các giải thi đấu quốc tế thì đơn vị đăng cai phải là do Việt Nam đứng ra đăng cai; cấp tỉnh chỉ là đơn vị phối hợp tổ chức, có địa điểm thi đấu và thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương; ở đây liên quan đến định mức kinh tế - kỹ thuật khi tỉnh Cao Bằng là địa điểm để tổ chức và thực hiện các nhiệm vụ được trao giao.</li> </ul>
2  Sở Tư pháp (Công văn số 1221/STP- XDVB&PBG DPL ngày 24/10/2022)	<p><b>1. Đối với dự thảo Tờ trình</b></p> <p>Dự thảo Nghị quyết là văn bản cá biệt, do đó, đề nghị dự thảo Tờ trình rà soát, chỉnh sửa các nội dung có liên quan đến xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p><b>1. Đối với dự thảo Tờ trình</b></p> <p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa.</p>
	<p><b>2. Đối với dự thảo Nghị quyết</b></p> <p>Về hình thức và thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh sửa cho phù hợp với quy định của Nghị định số 30/2020/NQQ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.</p>	<p><b>2. Đối với dự thảo Nghị quyết</b></p> <p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa.</p>
	<p>Tại phần căn cứ pháp lý, đề nghị bỏ các căn cứ là: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.</p>	<p>Tiếp thu, đã lược bỏ.</p>
	<p>Phần nêu nhận, bỏ tên cơ quan nhận văn bản là Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp.</p>	<p>Tiếp thu, đã lược bỏ.</p>
	<p>Đối với phần danh mục dịch vụ sự nghiệp công: Nhất trí với nội dung dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục</p>	<p>Tiếp thu, đã rà soát lại.</p>

		chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát cho phù hợp với Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và phù hợp với thực tiễn địa phương.	
3	Sở Giáo dục và Đào tạo (Công văn số 1923/SGD&ĐT-TT ngày 24/10/2022)	Đề nghị xem xét chỉnh sửa Tiêu ngữ “Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc” sửa thành “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
		<p><b>1. Tại căn cứ pháp lý:</b></p> <p>Căn cứ cuối cùng “Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày... tháng ... năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh...; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.” Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung từ “các” trước cụm từ “Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp” và được viết lại như sau: “Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh...; ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.”</p>	<p><b>1. Tại căn cứ pháp lý:</b></p> <p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa bổ sung từ “các”</p>
4	Ủy ban nhân dân Thành phố Cao Bằng (Công văn số 2565/UBND-VHTT)	<p><b>2. Tại nội dung phần Quyết nghị:</b></p> <p>Tại Điều 2: “Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân theo quy định.”, đề nghị cơ quan soạn thảo văn bản bổ sung cụm từ “Hội đồng nhân dân tỉnh” trước cụm từ “Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ...”; thay cụm từ “tổ chức” bằng cụm từ “triển khai”; bổ sung từ “tỉnh” trước cụm từ “theo quy định” và viết lại như sau:</p> <p style="padding-left: 40px;">“Hội đồng nhân dân tỉnh Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.</p>	<p><b>2. Tại nội dung phần Quyết nghị:</b></p> <p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa bổ sung từ “tỉnh” ở các nội dung góp ý, đã thay thế cụm từ “tổ chức” bằng cụm từ “triển khai”.</p>
		Tại Điều 3: “Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.”, đề nghị cơ quan soạn thảo viết lại như sau:	Tiếp thu, đã chỉnh sửa bổ sung

	<p><i>"Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này."</i></p>	
	<p><b>3. Tại phần hiệu lực:</b></p> <p><i>"Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, kỳ họp lần thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2022". Đề nghị cơ quan soạn thảo văn bản bỏ từ "lần" và viết lại như sau:</i></p> <p><i>"Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2022"</i></p>	<p><b>3. Tại phần hiệu lực:</b></p> <p>Tiếp thu, đã lược bỏ từ "lần".</p>
5	<p><b>Đề nghị bỏ một số danh mục thuộc lĩnh vực văn hóa cơ sở và lĩnh vực thể dục, thể thao.</b></p> <p>- Lĩnh vực văn hóa cơ sở: bỏ nội dung số 9, nội dung số 10</p> <p><i>"9. Tổ chức các sự kiện, hoạt động phục vụ nhiệm vụ chính trị tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.</i></p> <p><i>10. Hỗ trợ chi phí sinh hoạt hằng ngày cho đồng bào các dân tộc được mời tham gia hoạt động tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam."</i></p> <p>Lý do: Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam là đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý.</p> <p>- Lĩnh vực thể dục, thể thao: bỏ nội dung số 3.</p> <p><i>"3. Phòng chống doping trong hoạt động thể thao."</i></p> <p>Lý do: Nhân lực và thiết bị hiện có của tỉnh chưa đáp ứng việc triển khai dịch vụ này.</p>	<p><b>- Đề nghị giữ nguyên theo Dự thảo</b></p> <p><b>- Lý do:</b> Làng Văn hóa - du lịch các dân tộc Việt Nam là không gian cho các tỉnh tổ chức các hoạt động phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh (do các tỉnh đăng ký tổ chức).</p> <p>Nội dung 9, nội dung 10 là hai nội dung để các địa phương tinh, thành phố trực thuộc Trung ương có căn cứ xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và xây dựng dự toán để tham gia, tổ chức các hoạt động tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam nhằm bảo tồn, phát huy, góp quảng bá, giới thiệu văn hóa truyền thống đặc sắc của địa phương đến các tỉnh bạn và quốc tế.</p> <p><b>- Đề nghị giữ nguyên theo Dự thảo</b></p> <p><b>- Lý do:</b> Hiện nay việc đăng cai tổ chức các giải quốc gia được diễn ra thường xuyên tại tỉnh Cao Bằng (hiện nay có từ 02 đến 03 giải/hằng năm). Đồng thời công tác tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên thành tích cao được duy trì ngày một phát triển (Theo Kế hoạch số 2247/KH-UBND ngày 09/9/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng Kế hoạch phát triển thi</p>

		thao thành tích cao tinh Cao Bằng giai đoạn 2020 - 2025). Do vậy việc xây dựng danh mục dịch vụ và định mức kinh tế - kỹ thuật trong hoạt động phòng chống doping trong hoạt động thể thao là cần thiết để đáp ứng công tác phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh nhà.
II	Các đơn vị nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết (23 đơn vị): Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Giao thông vận tải; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Y tế; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Công thương; Ban Dân tộc tỉnh; Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng công trình; Hội văn học nghệ thuật; Ban quản lý khu du lịch Thác Bản Giốc; UBND huyện Bảo Lâm; UBND huyện Bảo Lạc; UBND huyện Nguyên Bình; UBND huyện Hòa An; UBND huyện Hà Quảng; UBND huyện Trùng Khánh; UBND huyện Quảng Hòa; UBND huyện Hạ Lang; UBND huyện Thạch An./.	

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Tô Thị Trang

UBND TỈNH CAO BẰNG  
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Số: 275/BC-SVHTTDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 14 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện công văn số 2532/UBND-TH ngày 30 tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo báo cáo, nghị quyết trình kỳ họp thường lệ cuối năm của HĐND tỉnh khóa XVII,

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến theo văn bản số 2843/VP-VX ngày 08/11/2022 của Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng các thành viên UBND tỉnh đã có ý kiến biểu quyết thông qua đối với dự thảo “Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng”; Trong đó có 03 thành viên có ý kiến khác, đề nghị giải trình, chỉnh sửa gồm: Chủ tịch UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Tư pháp. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, giải trình và tổng hợp như sau:

1. Ý kiến của Giám đốc Sở Tài chính

- *Lĩnh vực văn hóa cơ sở: bỏ nội dung số 9, nội dung số 10.*

“9. Tổ chức các sự kiện, hoạt động phục vụ nhiệm vụ chính trị tại Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam.

10. Hỗ trợ chi phí sinh hoạt hàng ngày cho đồng bào các dân tộc được mời tham gia hoạt động tại Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam.”

Lý do: Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam là đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý.

\* *Giải trình:* Cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết đã trao đổi với bộ phận chuyên môn với Sở Tài chính và tiếp thu, thống nhất lược bỏ 02 Danh mục trên. Lý do: Thứ nhất, Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam là đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý; thứ hai, đây là nhiệm vụ không thường xuyên, khi tỉnh Cao Bằng tham gia sự kiện, tổ chức hoạt động tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ động xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương, phê duyệt kế hoạch và kinh phí tổ chức hoặc tham gia hoạt động, sự kiện.

**- Lĩnh vực thể dục, thể thao: bổ nội dung số 3.**

**"3. Phòng, chống doping trong hoạt động thể thao."**

\* **Giải trình:** Cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết đã trao đổi với bộ phận chuyên môn với Sở Tài chính và tiếp thu, thống nhất lược bô Danh mục trên. Lý do: Qua phân tích nhân lực và thiết bị hiện có của tỉnh chưa đáp ứng việc triển khai dịch vụ này.

**2. Ý kiến của Giám đốc Sở Tư pháp**

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình, làm rõ lý do không đưa vào danh mục Nghị quyết đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước như trong Danh mục không đề xuất.

Trường hợp các dịch vụ sự nghiệp công trong Danh mục không đề xuất, không thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bỏ ra khỏi tài liệu của hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

\* **Giải trình:** Cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết đã trao đổi với bộ phận chuyên môn với Sở Tư pháp và tiếp thu.

Đối với các danh mục không đề xuất theo Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn rà soát, đánh giá thực trạng. Do đó các Danh mục không đề xuất phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội địa phương và có Danh mục không thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**3. Ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh:** Cân tiếp tục ra soát và giải trình rõ các danh mục được sử dụng ngân sách, phù hợp với điều kiện của tỉnh.

\* **Giải trình:** Thực hiện ý kiến của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng, cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết đã tiếp thu ý kiến chỉ đạo, đã yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tiến hành rà soát, đánh giá nghiêm túc lại Danh mục dịch vụ sự nghiệp công đã đề xuất; đồng thời, tiếp thu ý kiến của Giám đốc Sở Tài chính do vậy danh mục dịch vụ sự nghiệp công đã giảm từ 67 danh mục xuống 64 danh mục (Dịch vụ lĩnh vực văn hóa giảm 02; Dịch vụ lĩnh vực Thể dục thể thao giảm 01).

Đối với 64 Danh mục đã đề xuất Cơ quan soạn thảo dự thảo Nghị quyết đánh giá đây là các nhiệm vụ thiết yếu và cơ bản thường xuyên diễn ra và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, là cơ sở để xây dựng định mức Kinh tế - Kỹ thuật trong lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong năm 2023.

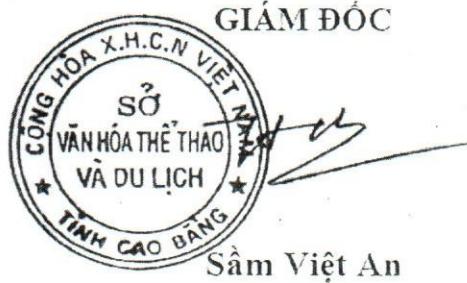
*Gửi kèm theo Báo cáo các văn bản đã tiếp thu chỉnh sửa gồm:*

(1) *Dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (Có danh mục sự nghiệp công kèm theo).*

(2) Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

*Nơi nhận:*

- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.



Sầm Việt An